TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

BẢNG ĐIỂM HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2022
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO

Thời gian: 07h00 * Ngày thi: 24/07/2022

Ghi chú: Các học viên có kết quả "Không đạt" phải tự theo dõi lịch thi các đợt tiếp theo và đăng ký thi lại các phần thi được tô màu đỏ(không đạt phần thi nào thì thi lại phần thi đó). Phần Cơ bản không đạt sẽ bị hủy điểm thi phần Nâng cao theo đúng nội dung thông báo.

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ
							KTC	THUD	KẾT QUẢ	
1	25201201136	Phạm Thị Quỳnh	Chi	17/06/2001	Quảng Trị	28CSC1	6.7	6.0	Đạt	
2	25207217745	Phạm Thị Kim	Cương	18/04/2001	Đà Nẵng	28SSC1	8.7	5.8	Đạt	
3	24215209099	Nguyễn Văn	Cường	30/06/2000	Quảng Bình	28SBN1	9.7	7.0	Đạt	
4	25217201736	Huỳnh Tuấn	Đạt	23/07/2001	Quảng Ngãi	28SSC1	2.7	1.0	Không Đạt	
5	25217115832	Võ Thành	Đạt	18/10/2001	Quảng Ngãi	28SSC1	8.3	5.0	Đạt	
6	25207103895	Cao Thị Xuân	Diệu	02/02/2001	Quảng Nam	28SBN1	9.7	6.8	Đạt	
7	25207104701	Trần Thị Ngọc	Diệu	27/12/2001	Quảng Nam	28SBN1	5.7	7.0	Đạt	
8	25212216921	Hoàng Quang	Đức	07/08/2001	Quảng Bình	28SSC1	8.3	5.3	Đạt	
9	25207104707	Phạm Thị Mỹ	Dung	21/12/2000	Quảng Nam	28SBN1	9.0	6.0	Đạt	
10	25207204813	Trương Thị Mỹ	Duyên	25/05/2001	Quảng Nam	28CSC1	8.0	7.0	Đạt	
11	24207115859	Lê Cẩm	Giang	29/09/2000	Quảng Nam	28SBN1	10.0	6.3	Đạt	
12	25202516947	Nguyễn Thị Trà	Giang	17/08/2001	Gia Lai	28SBN1	10.0	8.8	Đạt	
13	25203409385	Phạm Thị Phương	Hằng	22/10/2001	Đà Nẵng	28SBN1	7.7	3.5	Không Đạt	
14	25207207405	Trần Nguyệt	Hằng	06/06/2001	Quảng Nam	28SBN1	9.7	4.3	Không Đạt	
15	25203302982	Trần Thị Duy	Hiếu	10/06/2001	Quảng Nam	28SBN1	9.3	7.8	Đạt	
16	25204502640	Nguyễn Thị	Hoa	26/03/2001	Nghệ An	28SHT1	8.7	8.0	Đạt	
17	25212815749	Nguyễn Văn	Huy	17/03/2001	Quảng Nam	28SSC1	8.3	5.9	Đạt	
18	25203301368	Võ Nguyễn Ngọc	Khánh	26/04/2001	Quảng Ngãi	27TBN9	5.3	3.0	Không Đạt	
19	25207103313	Đỗ Thị Phương	Linh	23/05/2001	Quảng Nam	28SSC1	9.7	6.3	Đạt	
20	25207103472	Nguyễn Thùy	Linh	05/02/2001	Quảng Nam	28SSC1	9.3	4.3	Không Đạt	
21	25207115980	Trần Phạm Mỹ	Linh	14/03/2001	Quảng Nam	28SBN1	10.0	7.8	Đạt	
22	25207108416	Trương Ánh	Linh	19/04/2001	Quảng Nam	28SSC1	6.3	5.5	Đạt	
23	25212809702	Võ Đức	Linh	09/10/2001	Quảng Nam	28SSC1	9.0	6.5	Đạt	
24	24205203688	Vũ Phương	Linh	05/01/2000	Nha Trang -	26THT11	5.7	4.5	Không Đạt	
25	25202807969	Ngô Nguyễn Khánh	Ly	11/04/2001	Quảng Nam	28SBN1	10.0	5.0	Đạt	
26	25202816904	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	10/09/2001	Đắk Lắk	28SSC1	8.7	5.3	Đạt	
27	25207105817	Đoàn Thị Mỹ	Mẫn	21/06/2001	Quảng Nam	28SSC1	9.3	8.3	Đạt	
28	25212116773	Lê Nhật	Minh	07/01/2001	Quảng Bình	28SBN1	8.0	5.0	Đạt	
29	25207203957	Phạm Thị Hồng	Ngát	19/10/2001	Nghệ An	28SSC1	8.3	5.3	Đạt	

Ghi chú: Các học viên có kết quả "Không đạt" phải tự theo dõi lịch thi các đợt tiếp theo và đăng ký thi lại các phần thi được tô màu đỏ(không đạt phần thi nào thì thi lại phần thi đó). Phần Cơ bản không đạt sẽ bị hủy điểm thi phần Nâng cao theo đúng nội dung thông báo.

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ
							KTC	THUD	KẾT QUẢ	
30	25212107795	Lê Thành	Nghĩa	05/08/2001	Đắk Lắk	28SBN1	8.7	7.3	Đạt	
31	25202809400	Lê Ánh	Ngọc	21/08/2001	Đà Nẵng	28SSC1	10.0	8.0	Đạt	
32	24205211697	Lê Thị Hồng	Ngọc	22/11/2000	Quảng Trị	27CHT2	7.3	4.3	Không Đạt	
33	24205211705	Nguyễn Bảo	Ngọc	03/02/2000	Phú Yên	27CHT2	7.3	3.8	Không Đạt	
34	24217101232	Nguyễn Tuấn	Ngọc	09/04/2000	Gia Lai	28SBN1	10.0	5.8	Đạt	
35	24207211753	Võ Anh	Ngọc	04/07/2000	Quảng Nam	27CYC2	8.3	5.0	Đạt	
36	25202815904	Võ Đặng Ánh	Ngọc	22/12/2001	Đà Nẵng	28SSC1	9.0	4.5	Không Đạt	
37	25202816168	Lâm Thị Kim	Nguyên	19/01/2001	Quảng Nam	28SBN1	10.0	6.0	Đạt	
38	25202801066	Đoàn Lê Ánh	Nhi	25/06/2001	Bình Định	28SSC1	10.0	6.3	Đạt	
39	24203111963	Ngô Uyển	Nhi	23/04/2000	Quảng Nam	28SBN1	7.7	5.0	Đạt	
40	25202505544	Khuất Thị Quỳnh	Như	09/06/2001	Gia Lai	28SHT1	8.3	6.8	Đạt	
41	25202509561	Dương Thị Kiều	Oanh	22/03/2001	Bình Định	28SBN1	9.7	7.0	Đạt	
42	24215212413	Trần Hữu	Phước	04/02/2000	Quảng Nam	28SSC1	9.7	5.0	Đạt	
43	25208610432	Trần Thị Diễm	Quỳnh	20/05/2001	Quảng Nam	28SSC1	8.3	5.8	Đạt	
44	25207214207	Cao Thị Anh	Thảo	17/05/2001	Quảng Nam	28SBN1	9.7	6.5	Đạt	
45	25207215766	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	10/04/2001	Đà Nẵng	28SSC1	5.3	4.3	Không Đạt	
46	24205216180	Tạ Như	Thảo	23/10/2000	Quảng Nam	28SBN1	8.3	5.3	Đạt	
47	25202109234	Nguyễn Thị Phước	Thiện	17/10/2001	Đà Nẵng	28CSC1	8.7	5.5	Đạt	
48	25207210505	Nguyễn Thị An	Thịnh	02/03/1999	Quảng Nam	28SBN1	9.7	7.3	Đạt	
49	25212108975	Trần Tấn	Thông	03/10/2001	Bình Phước	28SBN1	5.0	9.3	Đạt	
50	25202101992	Ngô Thị Kim	Thương	25/02/2001	Phú Yên	28SSC1	4.3	6.0	Không Đạt	
51	26265218022	Châu Thị Minh	Thùy	09/01/1993	Khánh Hòa	28SSC1	9.7	6.5	Đạt	
52	25207100901	Nguyễn Thị Linh	Thùy	27/09/2001	Quảng Nam	28SBN1	8.0	5.0	Đạt	
53	25217117281	Nguyễn Bá	Tiến	24/07/2001	Quảng Nam	28SSC1	8.3	9.0	Đạt	
54	25203316506	Võ Thị	Tiền	05/09/2001	Quảng Nam	28SSC1	9.7	6.0	Đạt	
55	25212803262	Nguyễn Nguyễn Thiện	Toàn	23/10/2001	Đà Nẵng	28SSC1	8.7	8.0	Đạt	
56	24207214077	Thái Lã Bảo	Trân	23/03/2000	Quảng Nam	28SBN1	6.7	5.0	Đạt	
57	25203301974	Mai Huỳnh Ngọc	Trang	25/07/2001	Đắk Lắk	28SBN1	7.7	5.5	Đạt	
58	25202509949	Lê Mai	Trúc	01/10/2001	Đà Nẵng	28SBN1	9.0	8.3	Đạt	
59	25211204823	Trần Lê	Trung	12/12/2000	Đắk Lắk	28SBN1	5.7	4.0	Không Đạt	
60	25207105203	Trần Thị Kim	Tuyết	02/03/2001	Quảng Nam	28SSC1	9.3	6.0	Đạt	

Ghi chú: Các học viên có kết quả "Không đạt" phải tự theo dõi lịch thi các đợt tiếp theo và đăng ký thi lại các phần thi được tô màu đỏ(không đạt phần thi nào thì thi lại phần thi đó). Phần Cơ bản không đạt sẽ bị hủy điểm thi phần Nâng cao theo đúng nội dung thông báo.

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ
							KTC	THUD	KẾT QUẢ	
61	25202116468	Nguyễn Thị Yến	Vân	07/05/2001	Đà Nẵng	28CSC1	**7.3**	**5.5**	**Đạt**	
62	25203304878	Lê Phan Tường	Vi	11/09/2001	Quảng Bình	28SBN1	**7.7**	**4.5**	**Không Đạt**	
63	25207215473	Huỳnh Nguyễn Trúc	Viên	01/01/2001	Quảng Ngãi	28SSC1	**9.0**	**6.8**	**Đạt**	
64	24212100958	Đặng Trần Hoàng	Việt	05/10/2000	Phú Yên	28SBN1	**5.7**	**7.0**	**Đạt**	
65	25202504131	Đặng Phúc	Vinh	18/12/2001	Đà Nẵng	28SBN1	**10.0**	**5.8**	**Đạt**	
66	25207207611	Huỳnh Nguyễn Thùy	Vy	03/08/2001	Quảng Nam	28SSC1	**8.7**	**6.8**	**Đạt**	
67	25202915920	Nguyễn Thị Khánh	Vy	14/01/2001	Quảng Nam	28SSC1	**8.3**	**5.8**	**Đạt**	

TRUNG TÂM TIN HỌC

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Dương Trương Quốc Khánh